

Bản án số: 256 /2022/HSST

Ngày: 23/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ – THÀNH PHỐ H

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Lương Vân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Đức

2. Ông Nguyễn Năng Tấn

- *Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thu Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, thành phố H*

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Oanh - Kiểm sát viên.*

Ngày 23/12/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố H xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 238/2022/HSST ngày 29/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 259/2022/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Mạnh**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 2003 tại H; Nơi cư trú: Thôn K, xã U, huyện Đ, H; Quốc tịch: V; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Bố: Nguyễn Văn T – Đã mất; Mẹ: Nguyễn Thị T, sinh 1977 Vợ, con: Không; Anh, chị, em ruột: Nhà có hai anh em bị can là con út trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không

Bị can áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/9/2022 đến nay, tại trại giam số 1 – Công an thành phố H (Có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Bà Phạm Thị Tuyết sinh năm 1958 Trú tại Thôn K, Xã U, Đ, H (vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng công khai tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 8h ngày 21/9/2022 bà Phạm Thị T, sinh 1958 trú tại tổ 11, thị trấn Đ, huyện Đ đến Công an xã Utrình báo về việc vào khoảng 9h00' ngày 20/9/2022 bà đi xe đạp trên đường Kthuộc thôn K, xã U, huyện Đ, thành phố H hướng từ chợ thôn K về tổ 11, thị trấn Đ thì bị Nguyễn Văn M điều khiển xe máy ép sát phía bên trái giật chiếc túi nilon bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03 màu đen, số IMEI 1:350538280592952, IMEI 2: 359923670592955;

01 sim điện thoại có số thuê bao

Cơ quan điều tra đã tạm giữ của bà Phạm Thị T: Một vỏ hộp điện thoại Samsung Galaxy A03;

Quá trình điều tra làm rõ: Khoảng 7h00' ngày 20/9/2022 Nguyễn Văn M điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo BKS: từ nhà ở thôn K, xã U, huyện Đ đến khu vực cổng trường THPT Alàm việc, nhưng muộn giờ làm nên M bỏ đi chơi. Khoảng 9h00' cùng ngày, M đang điều khiển xe trên đường K thì phát hiện bà Phạm Thị T đi xe đạp phía trước, tay lái xe treo túi nilon trắng bên trong chứa tài sản M nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản lấy tiền tiêu sài cá nhân. M điều khiển xe máy ép sát phía bên trái, dùng tay trái giật mạnh làm chiếc túi nilon bị đứt, rồi tăng ga bỏ chạy về phía Á, xã U . M điều khiển xe về đến khu vực đình làng K, quan sát không thấy có người thì dừng xe, kiểm tra thấy trong túi nilon có điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03 màu đen, số IMEI 1: 350538280592952, số IMEI 2: 359923670592955 lắp 01 thẻ sim điện thoại. Mạnh cắt chiếc điện thoại vào cốp xe máy, vứt túi nilon, điều khiển xe về nhà cắt, rồi đi chơi. Khoảng 16h00' cùng ngày, bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1977 là mẹ của M, thấy M về nhà đã hỏi M “hôm nay đi đâu, làm gì” thì M nói hôm nay đi chơi đã giật được chiếc túi nilon bên trong có 01 chiếc điện thoại di động, điện thoại đang để trong cốp xe. Bà T cắt chiếc điện thoại trên, đến sáng ngày hôm sau, bà T đưa M đến Công an xã Uđầu thú. Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Văn M: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo BKS:, số khung: 354102, số máy: 354109; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03 màu đen, số IMEI 1: 350538280592952, số IMEI 2: 359923670592955; 01 sim điện thoại có số thuê bao; 01 đăng ký xe máy số 005598.

Tại kết luận định giá tài sản số 261 ngày 21/9/2022 Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện Đ kết luận: Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03 màu đen, số IMEI 1: 350538280592952, số IMEI 2:

359923670592955, đã qua sử dụng trị giá 1.500.000 đồng; 01 sim điện thoại có số thuê bao trị giá 50.000 đồng; 01 chiếc túi nilong màu trắng đã qua sử dụng không có căn cứ định giá.

Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là: 1.550.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 04/10/2022 Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho bà T 01 chiếc điện thoại di động, bà T đã nhận lại chiếc điện thoại và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nữa. Về hình sự bà T đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn M đã khai nhận hành vi cướp giật tài sản của mình như nêu trên. Lời khai của M phù hợp với lời khai của bị hại cũng như các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Tại cơ quan điều tra bà Nguyễn Thị T là mẹ đẻ của Nguyễn Văn M khai: Ngày 12/01/2021 M bị tai nạn giao thông, phải điều trị tại bệnh viện B 02 ngày thì ra viện, bác sỹ chẩn đoán chấn thương sọ não. Sau khi ra viện, gia đình tự mua thuốc điều trị tại nhà. Từ khi bị tai nạn M có biểu hiện thường bị đau đầu, hay quên. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại trung tâm y tế huyện Đ và trạm y tế xã U, xác định Nguyễn Văn m không thuộc danh sách quản lý và điều trị ngoại trú bệnh tâm thần.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo BKS: và 01 đăng ký xe máy, ngày 11/11/2022 Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị T.

Tại bản Cáo trạng số 238/CT-VKS-ĐA ngày 25/11/2022 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội Cướp giật tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b,s khoản 1Khoản 2 Điều 51, Điều 38,54 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Văn M: Từ 30 đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền bị cáo .

Về phần dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn M phải bồi thường về dân sự.

Về phần vật chứng: Không

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Sáng ngày 20/9/2022 tại khu vực đường liên xã U thuộc địa phận thôn K, xã U, huyện Đ, H, Nguyễn Văn M đã có hành vi sử dụng xe máy (phương tiện nguy hiểm), cướp giật chiếc túi nilon của bà Phạm Thị T treo trên ghi đông xe đạp phía trái, bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03 màu đen, số IMEI 1: 350538280592952, số IMEI 2: 359923670592955, lắp sim điện thoại có số thuê bao, trị giá 1.550.000 đồng. Bị cáo đã phạm tội Cướp giật tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ xác định: Về tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo ra đầu thú nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo điểm b, s khoản 1 Khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, lần phạm tội này của bị cáo cho thấy bị cáo không chịu tu dưỡng bản thân dùng phương tiện xe cơ giới để cướp giật tài sản xâm phạm tài sản công dân, gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông nên cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về phần dân sự: Bị hại không yêu cầu Nguyễn Văn M phải bồi thường về dân sự và không có yêu cầu gì khác nên Tòa án không giải quyết.

[5] Về vật chứng vụ án : Không

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ : điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ Điều 106, Điều 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Văn M 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/09/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

Về phần dân sự: Bị hại không yêu cầu Nguyễn Văn M phải bồi thường về dân sự và không có yêu cầu gì khác nên Tòa án không giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Không

Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ hoặc niêm yết bản án./

Nơi nhận:

- VKS ND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Võ Lương Vân

